

Bản án số: 69/2021/HSST

Ngày: 31/12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Trần Thị Nhài.

**- Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Đinh Thanh Hải

2. Bà Hà Thị Dung

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Khánh Tùng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Tuyết Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 61/2021/TLST- HS ngày 02 tháng 11 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

**Trần Văn C;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 08/02/1996 tại Thái Nguyên; nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố GT, thị trấn GT, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên; chỗ ở: Tổ 8, phường QV, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Không; họ tên bố: Không; họ tên mẹ: Trần Thị L (đã chết); có vợ là Hoàng Thị H Yến (đã ly hôn), có 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/8/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

\* Người bào chữa cho bị cáo do Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên cử: Luật sư Nguyễn Văn T – Văn phòng luật sư AT, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt).

\* *Người chứng kiến:*

Anh Phạm Tùng L1, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Trú tại: Tổ 1, phường QT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 30/8/2021, tại đường PBC, thuộc tổ 3, phường PDP, thành phố TN, tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an

tỉnh Thái Nguyên, phát hiện Trần Văn C đang đứng ở lề đường có biểu hiện liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra. C tự giác khai nhận đang giấu ma túy trong người, đồng thời lấy từ túi màu đen C đang đeo trên người ra 01 túi nilon màu trắng bên trong có 100 viên nén hình đa giác màu vàng giao cho tổ công tác (C khai là ma túy tổng hợp thuốc lắc C đem đi bán), tổ công tác tiến hành lập biên bản thu giữ và niêm phong (ký hiệu A). Ngoài ra, còn thu giữ của C 02 điện thoại di động (trong đó 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone vỏ màu vàng, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen, niêm phong trong bì ký hiệu B); 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn C và 500.000đồng.

Cùng ngày, khám xét khẩn cấp chỗ ở của C tại tổ 8, phường QV, thành phố TN không phát hiện thu giữ gì.

Tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng, lấy mẫu giám định đối với số viên nén màu vàng thu giữ của C, kết quả: Trong bì niêm phong A chứa tổng cộng 100 viên nén hình đa giác màu vàng, có khối lượng 41,85 gam, lấy 05 viên có khối lượng 2,1 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu bì A1, số còn lại 95 viên có khối lượng 39,75 gam niêm phong ký hiệu bì A2 lưu kho theo quy định.

Mở niêm phong kiểm tra 02 chiếc điện thoại thu giữ của C không phát hiện dữ liệu gì liên quan.

Tại Kết luận giám định chất ma túy số 1328/KL-KTHS ngày 08/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Các viên nén hình đa giác trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng gửi giám định là 2,1 gam. Tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 41,85 gam.

Quá trình điều tra Trần Văn C khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 30/8/2021, có một người nam giới (không rõ họ, tên, địa chỉ) gọi điện thoại cho C hỏi mua 100 viên ma túy tổng hợp thuốc lắc, C đồng ý nói giá 100 viên thuốc lắc là 23.000.000 đồng, người nam giới đồng ý và hẹn C khoảng 16 giờ cùng ngày C đem ma túy đến khu vực gần quán lẩu 153, đường PBC, phường PDP, thành phố TN để trực tiếp mua bán. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30/8/2021 C đến khu vực ngã ba điểm hẹn thuộc phường TT, thành phố TN mua 100 viên ma túy “thuốc lắc” của một người nam giới tên T1 (không rõ họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể) với giá 21.000.000 đồng. Sau đó C đem toàn bộ số ma túy mua được đến khu vực đối diện quán lẩu 153, thuộc tổ 3, phường PDP, thành phố TN để bán cho người nam giới với giá 23.000.000 đồng, nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ và niêm phong số vật chứng nêu trên.

Tại Cáo trạng số 79/CT-VKS-P1 ngày 01/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Trần Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên, bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng, không oan.

Phản luận tội tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 16 năm đến 17 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu: A1, A2 bên trong chứa ma túy; 01 túi vải màu đen đã qua sử dụng.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo: 500.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen.

Trả lại cho bị cáo C 01 chứng minh thư mang tên Trần Văn C.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với nội dung bản cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên về tội danh, khung, khoản và điều luật áp dụng đối với bị cáo C. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình éo le, bị cáo không xác định được bố, mẹ đã chết, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào bị cáo. Từ đó, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án khởi điểm của khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Về hình phạt bổ sung, do bị cáo không có tài sản nên đề nghị miễn hoặc giảm hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp giữ nguyên quan điểm.

Bị cáo không tranh luận gì và nhất trí với nội dung bào chữa của Luật sư.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo cải tạo sớm trở về gia đình, xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, luật sư và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều là hợp pháp.

[2]. Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Do hám lời, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30/8/2021 C mua của một người nam giới tên là T1 không rõ họ tên đệm địa chỉ tại khu vực ngã ba điểm hẹn thuộc phường TT, thành phố TN 41,85 gam ma túy loại MDMA, với giá 21.000.000đồng mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày C mang toàn bộ số ma túy trên đến khu vực đường PBC, phường PDP, thành phố TN để bán, nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo Trần Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

**Nội dung Điều 251 Bộ luật hình sự:**

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.*

...

*3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù 15 năm đến 20 năm:*

*b, MDMA ... có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam”.*

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, hành vi của bị cáo là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, buộc bị cáo phải cách ly xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng chống tội phạm chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cùng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần xem xét xử phạt bị cáo mức án phù hợp theo quy định của pháp luật.

Bị cáo phạm tội với mục đích kiếm lời, ngoài hình phạt chính, cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[6]. Vật chứng vụ án:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo được niêm phong trong các phong bì ký hiệu: A1, A2 và 01 túi vải màu đen đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bị cáo dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 500.000đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 091718735 mang tên Trần Văn C, đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo cần được hoàn trả.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Như phân tích trên đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận. Đề nghị của luật sư Hội đồng xét xử xem xét quyết định theo quy định của pháp luật.

[9]. Trong vụ án này, C khai đã mua ma túy của một người nam giới tên T1 ở ngã ba điểm hẹn thuộc phường TT, thành phố TN và một người nam giới không quen biết đã đặt mua ma túy của C, nhưng C không rõ họ, tên, địa chỉ của những người này nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên không có cơ sở để xác minh làm rõ.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

**Tuyên bố:** Bị cáo Trần Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn C 16 (Mười sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2021.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu A1 trên mép dán có chữ ký của Nguyễn Thành Trung, Nguyễn Hoàng Thông và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên trong có 1,962 gam MDMA là mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu A2 trên mép dán có chữ ký của Trần Văn C cùng các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên, bên trong có 39,75 gam MDMA và 01 túi vải màu đen đã qua sử dụng.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 500.000đồng và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu vàng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen.

(02 chiếc điện thoại di động được đựng trong bì niêm phong ký hiệu B1, trên mép dán có chữ ký của Trần Văn C cùng các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên).

- Trả lại cho bị cáo C: 01 giấy chứng minh nhân dân số 091718735 mang tên Trần Văn C.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 12 ngày 26/10/2021 giữa Công an tỉnh Thái Nguyên với Cục THADS tỉnh Thái Nguyên và Ủy nhiệm chỉ số 344 ngày 26/10/2021 ).*

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Trần Văn C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TANDTC; TANDCC; Sở tư pháp;
- VKSNDCC; VKSND tỉnh TN;
- Công an tỉnh TN; Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Trần Thị Nhài**